

Bản án số: 12/2024/DS-ST

Ngày: 09/01/2024

V/v Tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

2. Ông **NGUYỄN PHƯỚC TƯỜNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 732/2023/TLST-DS ngày 06/12/2023 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 346/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Ông **TRẦN VĂN B**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 116/7, ấp HL, xã HN, huyện LH, tỉnh VL.

Đại diện ủy quyền cho nguyên đơn: Anh **BÙI VĂN K**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 155, khóm 2, phường 3, thành phố VL, tỉnh VL.

*** Bị đơn:**

Ông **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp LL, xã ML, huyện CB, tỉnh TG

(anh K, ông H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại phiên tòa, phía đại diện ủy quyền cho nguyên đơn trình bày:*

Phía ông B là người bán thức ăn nuôi cá, phía ông H là khách hàng. Phía ông H có mua thức ăn chỗ ông B và ông H có nợ số tiền là 634.912.500 đồng. Phía ông H có xin phía ông B đến ngày 15/12/2022 sẽ trả số tiền nợ, tuy nhiên ông H không có khả năng trả

nên phía ông H làm giấy xác nhận nợ đề ngày 14/8/2023 để xác định có nợ ông B 634.912.500 đồng, sau đó phía ông H có trả cho ông Bền được 50.000.000 đồng, hiện còn nợ lại ông B số tiền 584.912.500 đồng.

Nay ông B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền còn nợ là 584.912.500 đồng và yêu cầu tính lãi suất trên phần nợ gốc theo mức lãi 0,83%/ tháng từ ngày 14/8/2023 đến ngày xét xử, trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

** Tại tờ tự khai, ý kiến tại phiên tòa, phía bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:*

Nguyên ông có mua thức ăn nuôi cá ở chỗ ông B, mua làm nhiều lần và tính đến nay còn nợ ông B số tiền là 584.912.500 đồng. Nay ông cũng đồng ý trả cho phía ông B số tiền ông còn nợ là 584.912.500 đồng nhưng ông xin trả dần 09 tháng trả 30.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, không có trả năng trả 01 lần và ông xin được miễn trả phần tiền lãi.

Tại phiên tòa phía đại diện ủy quyền cho nguyên đơn xác định phía nguyên đơn chỉ yêu cầu ông H trả số tiền còn nợ là 584.912.500 đồng, thực hiện trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất trên phần nợ gốc theo mức lãi 0,83%/ tháng từ ngày 14/8/2023 đến ngày xét xử. Còn bị đơn ông H thống nhất số tiền nợ 584.912.500 đồng nhưng ông xin trả dần 09 tháng trả 30.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, không có trả năng trả 01 lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

Tranh chấp giữa ông Trần Văn B và ông Nguyễn Văn H là tranh chấp “hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Ông Trần Văn B và ông Nguyễn Văn H đều thống nhất xác định ông H có mua thức ăn tại cơ sở của ông B nhiều lần và sau khi quyết toán với nhau, phía ông H còn nợ lại số tiền là 584.912.500 đồng. Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền cho nguyên đơn yêu cầu ông H có trách nhiệm hoàn trả lại phần tiền nợ là 584.912.500 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất trên phần nợ gốc theo mức lãi 0,83%/ tháng từ ngày 14/8/2023 đến ngày xét xử. Còn phía ông H cũng thống nhất đồng ý trả cho ông B số tiền nợ là 584.912.500 đồng nhưng ông xin trả dần 09 tháng trả 30.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, không có trả năng trả 01 lần theo yêu cầu của ông B.

Hội đồng xét xử xét thấy ông H thừa nhận có nợ ông B số tiền là 584.912.500 đồng nhưng cho đến nay chưa thanh toán cho ông B là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Phía ông H có ý kiến xin trả dần số tiền nợ 09 tháng trả 30.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, nhận thấy yêu cầu xin trả dần của ông H là nhằm kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía ông B và không được phía nguyên đơn đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của phía ông H. Do đó xét yêu cầu khởi kiện của ông B là có căn cứ phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông H phải trả số tiền nợ 584.912.500 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

Tại phiên tòa đại diện ủy quyền cho nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất trên phần nợ gốc theo mức lãi 0,83%/ tháng từ ngày 14/8/2023 đến ngày xét xử. Xét thấy đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Ông H có trách nhiệm trả nợ cho ông B nên ông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 235, 243, 244, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 430, 440, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn B.

Buộc ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn B số tiền nợ là 584.912.500 đồng (Năm trăm tám mươi bốn triệu chín trăm mười hai ngàn năm trăm đồng).

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn B về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả phần tiền lãi theo mức lãi 0,83%/tháng trên phần nợ 584.912.500 đồng (lãi tính từ ngày 14/8/2023 đến ngày 09/01/2024).

Kể từ ngày ông B có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn H phải chịu 27.396.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho ông Trần Văn B số tiền 15.872.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0014682 ngày 06/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

* Về quyền kháng cáo : Ông B, ông H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH

